

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS - ST

Ngày: 24 – 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc San.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lam và ông Y Míp Niê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2020/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Quang H;

Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 30/01/1984; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKNKTT và nơi ở trước khi phạm tội: TDP 13, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không;

Họ và tên cha: Lê Quang K; sinh năm: 1958;

Họ và tên mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1958;

Vợ: Lê Thị D, sinh năm 1984, (đã ly hôn)

Con: có 01 con, sinh năm 2003;

Nhân thân: Năm 2010, phạm tội trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện E xử phạt 03 năm 06 tháng tù, ngày 28/01/2013 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, chưa được xóa án tích. Năm 2014 tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện E xử phạt 09 tháng tù, ngày 24/10/2014 chấp hành xong hình phạt tù về tại địa phương, chưa được xóa án tích. Năm 2016 tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện E xử phạt 02 năm 06 tháng tù, Lê Quang H kháng cáo ngày 24/11/2016 Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử Phúc thẩm tại bản án số 439/HSPT y án sơ thẩm. Ngày 27/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày 03/6/2020, tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản.

Tiền án: 03 tiền án; Tiền sự: Không;

Lê Quang H bị tạm giữ từ ngày 24/6/2020, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thanh H;

Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 22/3/1995; Tại: tỉnh Đắk Lắk;
Nơi ĐKKHKT và nơi ở trước khi phạm tội: TDP 8, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không;

Họ và tên cha: Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1969;

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1970;

Vợ: Trần Thị Quỳnh N, sinh năm 2001;

Con: có 01 con, sinh năm 2019;

Nhân thân: Năm 2016 phạm tội trộm cắp, bị Tòa án nhân dân huyện E xử phạt 06 tháng tù tại bản án số 67/2016/HSST ngày 23/8/2016, ngày 13/12/2016 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Năm 2017 phạm tội trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện E xử phạt 01 năm tù, ngày 25/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù về sinh sống tại địa phương; Nguyễn Thanh H đã chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung tính đến ngày 25/4/2020 đương nhiên được xóa án tích. Ngày 03/6/2020, cùng đồng bọn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nguyễn Thanh H bị tạm giữ từ ngày 24/6/2020, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị N (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Thanh L (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, Thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

+ Chị Lương Thị T (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Trịnh Xuân N (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn E, xã E, huyện E, Đắk Lắk.

+ Ông Cao Xuân H (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quang H và Nguyễn Thanh H đều là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 03/6/2020, Nguyễn Thanh H lấy xe mô tô hiệu Exciter biển kiểm soát (BKS) 47D1- 154.57 của ông Nguyễn Thanh L (bố của H) chở Lê Quang H đi tìm mua ma túy sử dụng, sau đó Lê Quang H rủ Nguyễn Thanh H đi qua xã E để trộm cắp tài sản. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị N ở thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, cả hai dừng cách nhà chị N khoảng 50m, Nguyễn Thanh H cảnh giới còn Lê Quang H đi vào nhà chị N để tìm tài sản trộm cắp. Khi vào đến sân H phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 47E1-399.67 hiệu Sirius, đang dựng ở sân còn chìa khóa cắm trong ổ khóa, lúc này Lê Quang H bỏ ý định đột nhập vào nhà tìm tài sản trộm cắp mà quay sang trộm cắp xe mô tô. H dắt xe mô tô ra đường, bật chìa khóa xe và nổ

máy điều khiển xe về huyện E, Nguyễn Thanh H cũng điều khiển xe của mình về lại huyện E.

Sau khi bị mất xe chị N xem lại camera thì phát hiện 02 đối tượng, điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu xanh đi qua cổng nhà có nhiều đặc điểm nghi vấn, sau đó chị N chia sẻ cho nhiều người xem và tìm kiếm 02 đối tượng này giúp. Khi anh Trịnh Văn N, trú tại thôn E, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (là bạn của Lê Quang H) thấy đoạn video thì nhận ra người ngồi sau xe là Lê Quang H, anh N đã gọi điện thoại hỏi Lê Quang H có trộm cắp tài sản ở xã E, huyện K không, người nhà họ có video ghi lại. Nghe vậy thì Lê Quang H sợ bị phát hiện và sợ bị xử lý nên bàn với Nguyễn Thanh H trả lại xe mô tô. Lê Quang H viết một bức thư với nội dung là xin lỗi gia đình chị N và xin gia đình chị N đừng báo Công an. Khoảng 02 giờ ngày 05/6/2020 cả hai điều khiển xe mô tô đến cách nhà chị N khoảng 30m để xe và bức thư lại và đi về. Khoảng 5 giờ sáng cùng ngày chị N phát hiện thấy xe bị mất và bức thư xin lỗi của Lê Quang H.

Ngày 23/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K triệu tập Lê Quang H và Nguyễn Thanh H đến làm việc thì cả 02 khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 36/KL-HĐDGTS ngày 24/6/2020, của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện K, kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 47E1-399.67, hiệu Sirius có giá trị 15.000.000 đồng.

- Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Sirius, BKS 47E1- 399.67, 01 xe mô tô hiệu Exciter, BKS 47D1-154.57.

Cáo trạng số 59/CT - VKS ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Lê Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quang H và bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Quang H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại xe mô tô hiệu Sirius, BKS 47E1- 399.67 cho chị Nguyễn Thị N và 01 xe mô tô hiệu Exciter, BKS 47D1-154.57 cho ông Nguyễn Thanh L, là chủ sở hữu hợp pháp.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như diễn biến hành vi mà Viện kiểm sát đã truy tố theo nội dung bản cáo trạng.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Lê Quang H đã 03 lần bị kết án “ Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, Nguyễn Thanh H đã 02 lần bị kết án về tội “ Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 70 Bộ luật hình sự.

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 03/6/2020, tại nhà chị Nguyễn Thị N ở thôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Thanh H và Lê Quang H đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô biển kiểm soát 47E1-399.67, hiệu Sirius của chị N có giá trị 15.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Quang H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là hoàn toàn có căn cứ.

Khoản 1, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm...”

Hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện có tính nguy hiểm cho xã hội. Một mặt, hành vi của các bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, một khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Mặt khác, hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bản chất coi thường pháp luật, không có ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân của các bị cáo. Chính vì vậy, việc xử lý các bị cáo một cách nghiêm minh bằng pháp luật hình sự là hoàn toàn cần thiết và thỏa đáng, vì như vậy vừa đảm bảo nguyên tắc trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội và qua việc xử lý các bị cáo một cách nghiêm minh cũng có tác dụng phòng ngừa răn đe chung trong cộng đồng.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lê Quang H là người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo; Bị cáo Nguyễn Thanh H thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức, tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo Lê Quang H thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cũng cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, nhưng thấp hơn bị cáo Lê Quang H.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do các bị cáo thực hiện thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bảo đảm việc cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

[4]. Tình tiết tăng nặng: Không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã tự nguyện trả lại tài sản chiếm đoạt; Thiệt hại do các bị cáo gây ra đã được khắc phục; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Vì vậy, thực hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, HĐXX xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi ấn định mức hình phạt cụ thể.

[6]. Về biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại xe mô tô hiệu Sirius, BKS 47E1- 399.67 cho chị Nguyễn Thị N và 01 xe mô tô hiệu Exciter, BKS 47D1-154.57 cho ông Nguyễn Thanh L, là chủ sở hữu hợp pháp. HĐXX xét thấy việc trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, cần được chấp nhận.

- Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Do xác định hành vi của các bị cáo là phạm tội, phải chịu trách nhiệm hình sự, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo Lê Quang H là thành viên thuộc hộ nghèo, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Lê Quang H và Nguyễn Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Lê Quang H 03 (ba) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt, ngày 24/6/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt, ngày 24/6/2020.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông

Năng đã trả lại 01 xe mô tô hiệu Sirius, BKS 47E1- 399.67 cho chị Nguyễn Thị N và 01 xe mô tô hiệu Exciter, BKS 47D1-154.57 cho ông Nguyễn Thanh L.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Quang H.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

BÙI NGỌC SAN